

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **266**/BC-TA

Bắc Kạn, ngày 12 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2025 của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Bắc Kạn
tại kỳ họp thứ 30 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026**
(Số liệu tính từ 01/11/2024 - 30/4/2025)

Thực hiện Thông báo số: 29/TB-HĐND ngày 28/5/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc dự kiến thời gian, nội dung kỳ họp thứ 30, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Bắc Kạn báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Công tác giải quyết, xét xử các loại án và áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

Trong 6 tháng đầu năm 2025, TAND hai cấp tỉnh Bắc Kạn thụ lý **928** vụ, việc các loại; giải quyết được **649** vụ, việc; đạt tỷ lệ 69,9%. So với cùng kỳ năm 2024¹, số thụ lý giảm 87 vụ, việc; số giải quyết giảm 32 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết tăng 2,8%. Án hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan là 01 vụ/ 649 vụ (chiếm tỷ lệ 0,15%).

1.1. Kết quả giải quyết các loại án cụ thể như sau:

a) Án Hình sự

TAND hai cấp thụ lý 238 vụ/324 bị cáo; đã giải quyết 196 vụ/264 bị cáo, đạt tỷ lệ 82,4%². So với cùng kỳ năm 2024, số vụ thụ lý giảm 54 vụ; giải quyết giảm 20 vụ; tỷ lệ giải quyết tăng 8,4%. Án hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan: 0,5 vụ/196 vụ, chiếm tỷ lệ 0,26%. Trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 04 vụ (Viện kiểm sát chấp nhận: 03 vụ). Tổ chức xét xử lưu động được 5 vụ (Cấp tỉnh 01 vụ; cấp huyện 4 vụ).

Thực tiễn xét xử cho thấy các loại tội phạm chủ yếu là tội phạm về ma túy, đánh bạc, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ... Công tác giải quyết án hình sự đã tập trung xét xử kịp thời, đúng người, đúng tội; không có án oan sai, án quá hạn luật định; tạo điều kiện cho những người

¹Cùng kỳ năm 2024, TAND hai cấp thụ lý 1.015 vụ, việc; giải quyết được 681 vụ, việc; đạt tỷ lệ 67,1%.

²Cùng kỳ năm 2024, TAND hai cấp thụ lý 292 vụ/384 bị cáo; giải quyết được 261 vụ/273 bị cáo; đạt tỷ lệ 74%.

tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; chú trọng thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng tranh tụng tại tòa án. Phối hợp tốt với các cơ quan tiến hành tố tụng, xét xử nghiêm minh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Việc áp dụng hình phạt của Tòa án đối với các bị cáo bảo đảm đúng pháp luật, có tính răn đe, giáo dục cao. Việc trả hồ sơ điều tra bổ sung, cho các bị cáo hưởng án treo có căn cứ, đúng pháp luật.

b) Các vụ, việc Dân sự (bao gồm án Dân sự, Hôn nhân & gia đình, Lao động, Kinh doanh thương mại, tuyên bố phá sản).

Thụ lý 615 vụ, việc; đã giải quyết 380 vụ, việc; đạt tỷ lệ 61,8%³. So với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2024, số vụ việc thụ lý giảm 26 vụ, việc; số giải quyết giảm 5 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết tăng 1,8%. Trong đó:

- ***Án Dân sự:*** Thụ lý 226 vụ, việc; giải quyết 85 vụ, việc; đạt tỷ lệ 37,6%.

- ***Án Hôn nhân và gia đình:*** Thụ lý 374 vụ, việc; giải quyết 291 vụ, việc, đạt tỷ lệ 77,8%.

- ***Án Kinh doanh thương mại, lao động, tuyên bố phá sản:*** Thụ lý 15 vụ; giải quyết 4 vụ; đạt tỷ lệ 26,7%.

Án huỷ, sửa do nguyên nhân chủ quan: 0,5 vụ/380 vụ, chiếm tỷ lệ 0,13%.

Các vụ, việc dân sự có quan hệ pháp luật chủ yếu là tranh chấp đất đai, tranh chấp hợp đồng tín dụng, tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Ngay từ khi nhận đơn, Tòa án đã chú trọng xác định thẩm quyền, tập trung nâng cao chất lượng xây dựng hồ sơ vụ án, làm rõ quan hệ pháp luật có tranh chấp hoặc đối tượng khởi kiện; áp dụng đúng các quy định pháp luật bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Không có bản án tuyên không rõ ràng, gây khó khăn cho công tác thi hành án. Chú trọng công tác hòa giải giúp cho vụ, việc được giải quyết nhanh chóng, dứt điểm. Tỷ lệ hòa giải thành trong tố tụng: 289 vụ, việc/380 vụ, việc đã giải quyết, đạt tỷ lệ 76,1% (*quy định của TAND tối cao 60% trở lên*).

c) Công tác giải quyết án Hành chính:

Tòa án hai cấp thụ lý 03 vụ án hành chính sơ thẩm (cấp tỉnh 02 vụ; cấp huyện 01 vụ); đã giải quyết 01 vụ, đạt tỷ lệ 33,3%. Không có án bị huỷ, sửa do nguyên nhân chủ quan của Thẩm phán.

d) Kết quả thực hiện các kiến nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân các cấp

Trong kỳ báo cáo, Tòa án nhận được **21** kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân các cấp. Nội dung kiến nghị chủ yếu về việc gửi văn bản tố tụng cho các cơ quan liên quan không đúng thời hạn quy định. Tòa án tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục.

³ Cùng kỳ năm 2024, thụ lý 641 vụ, việc; đã giải quyết 385 vụ, việc, đạt tỷ lệ 60,0%

1.2. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

Tòa án nhân dân cấp huyện trong tỉnh thụ lý 72 hồ sơ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; đã giải quyết 72 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

1.3. Việc thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Tòa án hai cấp đã nhận được 79 đơn khởi kiện đủ điều kiện tiến hành hòa giải, đối thoại theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, đã tiến hành hòa giải thành 79/79 đơn, đạt tỷ lệ 100%.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ, thi hành án hình sự và xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước

- **Công tác thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ:** Tòa án nhân dân tỉnh tăng cường triển khai các giải pháp nâng cao kỷ cương, kỷ luật công vụ và quản lý cán bộ, công tác kê khai tài sản thu nhập, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương đối với công chức, người lao động trong Tòa án nhân dân hai cấp. Thực hiện tốt công tác hướng dẫn kê khai tài sản đúng quy định. Đôn đốc các đơn vị trong Tòa án hai cấp tự thanh tra, kiểm tra công tác giải quyết án và việc chấp hành kỷ luật kỷ cương từ tháng 10/2021 đến nay để phục vụ báo cáo Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao đúng quy định.

Công tác kiểm tra nghiệp vụ được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đã tiến hành kiểm tra đối với 642 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật; kiểm tra 238/238 bản án, quyết định đăng trên cổng thông tin điện tử, đạt tỷ lệ 100%. Ban hành 01 thông báo kết luận kiểm tra bản án, quyết định. Thông qua công tác kiểm tra bản án, quyết định đã kịp thời phát hiện những sai sót của Tòa án nhân dân cấp huyện để đôn đốc, khắc phục, sửa chữa.

- **Công tác thi hành án hình sự:** TAND hai cấp ra quyết định thi hành án hình sự đối với 208 bị án. Xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù cho 13 phạm nhân, xét tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 03 phạm nhân. Việc ban hành, nhận ủy thác hoặc ủy thác thi hành án, xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù có căn cứ, đúng quy định. Tòa án thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân và cơ quan Công an rà soát danh sách những người đã có Quyết định thi hành án phạt tù còn tại ngoại để đôn đốc bắt thi hành án, tính đến 30/4/2025 còn 7 trường hợp đang tạm hoãn thi hành án.

- **Xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước:** TAND cấp huyện thụ lý, giải quyết đối với 4/4 hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền miễn, giảm theo quyết định của Tòa án là 35.374.525 đồng (Ba mươi lăm triệu, ba trăm bảy mươi tư nghìn năm trăm hai mươi lăm đồng).

3. Công tác giải quyết đơn và tiếp công dân

- **Công tác giải quyết đơn:** Đã nhận và giải quyết 428 đơn thư các loại, gồm đơn khởi kiện, đơn kháng cáo và các loại đơn khác. Các đơn thư được tiếp

⁴ Giảm 3 vụ so với cùng kỳ năm 2024.

nhận, phân loại và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Nhận và giải quyết 1/1 đơn tố cáo, đạt tỷ lệ 100%.

- **Công tác tiếp công dân:** Tòa án hai cấp đã tiếp 424 lượt công dân. Công chức tiếp dân có thái độ tận tình, đúng mực, đúng quy định.

4. Kết quả thực hiện công bố bản án, tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến

- **Về công bố bản án:** Trong kỳ báo cáo, các Thẩm phán đã công bố 238 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật thuộc diện phải công bố trên Cổng Thông tin điện tử TAND tối cao. Việc công bố bản án bảo đảm thực hiện đúng việc mã hóa thông tin theo hướng dẫn của TAND tối cao.

- **Về tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm:** TAND hai cấp tổ chức được 26 phiên tòa rút kinh nghiệm/37 thẩm phán, trong đó có 02 phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến trong Tòa án hai cấp. Các phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các trình tự thủ tục quy định trong các Bộ luật tố tụng, bảo đảm tính công bằng, dân chủ và nghiêm minh. Việc tổ chức phiên họp rút kinh nghiệm sau phiên tòa được thực hiện nghiêm túc, các ý kiến đóng góp của những người tham dự đều khách quan và mang tính xây dựng. Các Thẩm phán chủ tọa phiên tòa có thái độ cầu thị, nghiêm túc tiếp thu đối với các ý kiến góp ý tại phiên họp.

- **Tình hình triển khai, kết quả về tổ chức phiên tòa xét xử trực tuyến:** Ngay từ đầu năm, lãnh đạo TAND tỉnh đã quán triệt các đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các văn bản hướng dẫn về công tác tổ chức phiên tòa xét xử trực tuyến. Qua đó, các đơn vị quan tâm triển khai thực hiện, đúng quy định. TAND hai cấp đã tổ chức xét xử được 14 phiên tòa trực tuyến, trong đó cấp tỉnh xét xử được 02 vụ, TAND cấp huyện xét xử 12 vụ.

- **Tình hình khai thác phần mềm trợ lý ảo:** Các thẩm phán, công chức giữ chức danh tư pháp thường xuyên thực hiện tương tác, khai thác ứng dụng phần mềm trợ lý ảo phục vụ nghiên cứu chuyên môn, qua đó đã thực hiện 2.870 lượt tương tác, đặt 171 lượt câu hỏi trên phần mềm.

5. Công tác Hội thẩm nhân dân

Các đơn vị trong Tòa án hai cấp chủ động phối hợp với các Đoàn Hội thẩm bảo đảm thực hiện tốt việc bố trí hội thẩm tham gia xét xử. Trong quá trình tham gia xét xử, các vị Hội thẩm nhân dân tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng, nghiêm túc trong việc nghiên cứu hồ sơ, chủ động khi được phân công vụ án. Các cơ quan, đơn vị nơi Hội thẩm công tác đã phối hợp tốt, tạo điều kiện cho hội thẩm tham gia xét xử.

TAND hai cấp luôn tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang phục cho Hội thẩm nhân dân khi tham gia xét xử, bảo đảm các chế độ, chính sách theo quy định; phối hợp với các Đoàn Hội thẩm tổ chức tổng kết công tác Hội thẩm năm 2024; kịp thời biểu dương, khen thưởng các Hội thẩm có nhiều thành tích trong công tác xét xử.

TAND tỉnh ban hành kế hoạch về tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho Hội thẩm nhân dân (dự kiến tổ chức trong tháng 6/2025).

6. Công tác tổ chức cán bộ

- *Công tác bổ nhiệm*: 06 tháng đầu năm 2025 đã tham mưu bổ nhiệm chức vụ đối với 04 công chức; bổ nhiệm chức danh 01 công chức. Đề nghị bổ nhiệm Chánh án, Phó Chánh án Tòa án khu vực đối với 15 công chức; đề nghị bổ nhiệm Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đối với 03 công chức; thực hiện quy trình bổ nhiệm chức danh, chức vụ đối với 02 công chức.

- *Điều động, biệt phái*: Thực hiện biệt phái đối với 16 lượt công chức nhằm hỗ trợ công tác xét xử giữa các đơn vị.

- *Công tác đào tạo, bồi dưỡng*: Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức; cử 02 công chức đi đào tạo nghiệp vụ xét xử; cử 02 công chức đi đào tạo nghiệp vụ Thư ký viên. Ngoài ra cử nhiều lượt công chức tham gia các chương trình tập huấn, hội thảo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ khác do TAND tối cao và địa phương tổ chức.

- Tham mưu thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với công chức, người lao động; thực hiện các chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho công chức theo quy định... Tham mưu lập hồ sơ các trường hợp nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc do sắp xếp, tổ chức bộ máy đối với 23 công chức, người lao động.

- Tham mưu thực hiện tốt việc đánh giá xếp loại, quản lý công chức, người lao động năm 2024; tổng kết công tác Hội thẩm nhân dân năm 2024; tiếp tục triển khai, sử dụng phần mềm mới về Quản lý Cán bộ công chức trong hệ thống TAND.

- Thực hiện công tác sơ tuyển vào Học viện Tòa án năm 2025 đối với 17 hồ sơ.

7. Công tác Văn phòng, thi đua khen thưởng, quản lý kinh phí và cơ sở vật chất

- *Công tác Văn phòng*: Thực hiện tốt công tác bảo đảm cơ sở vật chất, chế độ chính sách cho công chức, người lao động của Tòa án hai cấp; tham mưu cho lãnh đạo về kế hoạch công tác của cơ quan; tổ chức tốt các Chương trình, Hội nghị; thực hiện chế độ báo cáo thống kê đúng thời hạn. Công tác văn thư, lưu trữ đúng quy định. Phối hợp tổ chức tốt các phiên tòa xét xử trực tuyến.

- Bảo đảm công tác quản lý tài chính, sử dụng kinh phí và công khai tài chính theo quy định; tăng cường thực hiện công khai tài chính.

- *Công tác cải cách hành chính- tư pháp*: Tiếp tục duy trì thực hiện công tác cải cách hành chính trong các hoạt động của Tòa án đạt hiệu quả, tiếp nhận hồ sơ, đơn thư, tham mưu cho lãnh đạo phân công Thẩm phán, thư ký giải quyết các vụ, việc, đơn thư và tiếp công dân; theo dõi và cấp sao lục bản án, quyết định. Duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử của TAND tỉnh, tăng cường viết tin, bài về công tác xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật đến nhân dân; tiếp tục khai thác hệ thống trực tuyến từ điểm cầu Trung ương đến địa phương; quản lý sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý đơn, hồ sơ vụ án, phần mềm trợ lý ảo.

- *Công tác thi đua khen thưởng*: Căn cứ các Kế hoạch phát động phong trào thi đua của TAND tối cao và địa phương, đơn vị đã xây dựng và phát động các kế

hoạch tổ chức phong trào thi đua năm 2025 và thi đua theo đợt trong Tòa án hai cấp. Thực hiện sơ kết thi đua 6 tháng đầu năm, bình xét các điển hình tiên tiến trong Tòa án hai cấp. Thực hiện nhiệm vụ Cụm phó Cụm thi đua số 3, đơn vị đã tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến 7 tỉnh miền núi phía Bắc trong tháng 6/2025 suy tôn các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến đề nghị Tòa án nhân dân tối cao biểu dương, khen thưởng.

8. Hoạt động xây dựng nông thôn mới

Ngay từ đầu năm, thực hiện sự phân công của địa phương đơn vị đã ban hành kế hoạch giúp đỡ xã Cao Thượng, huyện Ba Bể thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới năm 2025, chỉ đạo các đơn vị TAND hai cấp vận động công chức, người lao động đóng góp quỹ và xã hội hóa các hoạt động xây dựng nông thôn mới. Qua đó, đã đóng góp được số tiền 24.900.000đ đóng góp cho quỹ "Vì người nghèo" của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, phục vụ xây dựng xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn xã Cao Thượng. Ngoài ra, các đơn vị Tòa án cấp huyện tham gia các hoạt động xây dựng nông thôn mới theo chương trình của cấp ủy cùng cấp.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC

1. Về ưu điểm

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban Cán sự Đảng, Đảng ủy, lãnh đạo TAND tỉnh thường xuyên đôn đốc chỉ đạo các đơn vị chủ động, sáng tạo, tập trung nâng cao chất lượng, tiến độ giải quyết án. Công tác xét xử đã bảo đảm không có án quá hạn luật định, xét xử oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm; không có bản án tuyên không rõ ràng, khó thi hành; tổ chức tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến; công bố bản án, quyết định, ứng dụng phần mềm trợ lý ảo phục vụ công tác.

- Nhờ tăng cường công tác phối hợp trong việc giải quyết án, chất lượng xét xử ngày một nâng lên, tỷ lệ án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan, số lượng án có kháng nghị giảm so với các kỳ báo cáo trước.

- Quan tâm giải quyết các vụ, việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc diện Ban Chỉ đạo Phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi hoặc các vụ, việc bức xúc nổi cộm, được dư luận xã hội quan tâm; kịp thời báo cáo tiến độ, tình hình giải quyết theo quy định. Tăng cường phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các cơ quan truyền thông tuyên truyền về hoạt động xét xử của Tòa án.

- Công tác hòa giải trong tố tụng và hòa giải, đối thoại theo Luật Hòa giải, đối thoại được TAND hai cấp ngày càng triển khai có hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ, nâng cao hiệu quả trong đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký, Hội thẩm nhân dân. Tổ chức tốt công tác kiểm tra nghiệp vụ, kịp thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót, đôn đốc TAND cấp huyện khắc phục, rút kinh nghiệm trong công tác chuyên môn. Công tác Hành chính - Tư pháp tiếp tục đổi mới, sáng tạo và đạt hiệu quả cao; ứng dụng chuyển đổi số trong công tác Tòa án góp phần cải cách hành chính - tư pháp trong Tòa án nhân dân.

2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

*** Khó khăn, vướng mắc**

Trong 6 tháng đầu năm 2025, tiến độ giải quyết các vụ, việc dân sự còn chậm, tỷ lệ giải quyết chưa cao.

*** Nguyên nhân:**

- Trong 6 tháng đầu năm thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sáp nhập các đơn vị hành chính thuộc tỉnh, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bắc Kạn có văn bản tạm dừng đo đạc, nên các vụ, việc dân sự cần thực hiện đo đạc chưa được tiến hành, phải đợi các đơn vị hành chính sáp nhập xong mới tiếp tục thực hiện.

- Việc sáp nhập các đơn vị cấp xã và chủ trương giải thể các đơn vị hành chính cấp huyện dẫn đến nhiều vướng mắc trong việc phối hợp của các đơn vị chính quyền cấp xã: việc thành lập hội đồng định giá tài sản tranh chấp trong các vụ án dân sự; việc phối hợp trong công tác xem xét thẩm định tại chỗ; việc cử người đại diện tham gia tố tụng; việc cung cấp tài liệu chứng cứ bị gián đoạn, chậm tiến độ...dẫn đến ảnh hưởng tiến độ các vụ, việc dân sự của Tòa án hai cấp trong 6 tháng đầu năm 2025.

3. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp nâng cao chất lượng công tác xét xử được triển khai tại Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện nâng cao chất lượng công tác xét xử theo Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW. Trong đó, đặc biệt chú trọng đến một số giải pháp: nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án; tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm.

- Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải trong giải quyết các vụ, việc dân sự; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại án, đặc biệt các vụ, việc dân sự, hành chính.

- Tiếp tục khắc phục khó khăn tổ chức tốt các phiên tòa trực tuyến trong Tòa án nhân dân hai cấp.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

TAND hai cấp đề xuất, kiến nghị đối với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

- Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương phối hợp với Tòa án trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ và tổng đạt văn bản tố tụng.

- Đề nghị địa phương tiếp tục hỗ trợ kinh phí đối với công tác xét xử của Tòa án; tiếp tục tạo điều kiện để Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử và hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động của Đoàn Hội thẩm nhân dân.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Đề hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các chỉ tiêu, yêu cầu mà các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Đảng ủy

TAND tối cao và ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo TAND tối cao, lãnh đạo Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, TAND hai cấp tỉnh Bắc Kạn xác định nhiệm vụ trọng tâm công tác trong 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương và địa phương.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương, trong đó đặc biệt chú trọng việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Trung ương 6, Trung ương 7, Trung ương 8 khóa XII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong tình hình mới; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2025; các văn bản chỉ đạo của Đảng về cải cách tư pháp.

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng Tòa án trong sạch, vững mạnh; tiếp tục thực hiện chủ đề hành động *“Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý”*; tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương khóa 4, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII và Nghị quyết khóa XIII.

- Báo cáo kịp thời các vụ án theo quy định tại Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

2. Nâng cao chất lượng công tác xét xử, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu, yêu cầu của Tòa án nhân dân tối cao đề ra, cụ thể:

- Tiếp tục phấn đấu giảm tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan; phấn đấu đạt tỷ lệ giải quyết án theo chỉ tiêu do Quốc hội, Toà án nhân dân tối cao đề ra. Thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng, nguyên tắc xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, nguyên tắc suy đoán vô tội để nâng cao chất lượng công tác xét xử, đảm bảo phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

- Trong công tác xét xử các vụ án hình sự: Bảo đảm xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm cũng như vi phạm thời hạn tạm giam; việc xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng hình phạt khác phải bảo đảm có căn cứ, đúng pháp luật. Chủ động, tích cực thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Đẩy nhanh tiến độ, đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp và các vụ án dư luận xã hội quan tâm. Hạn chế việc vi phạm dẫn đến kiến nghị có căn cứ của cơ quan Viện kiểm sát.

- Trong công tác giải quyết các vụ, việc dân sự: Đề ra giải pháp hữu hiệu đẩy nhanh tiến độ giải quyết, bảo đảm không để án quá hạn luật định; hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ nhiều lần đối với một vụ án, tạm đình chỉ giải quyết vụ án

không có căn cứ pháp luật. Khắc phục triệt để các thiếu sót, vi phạm trong quá trình giải quyết các vụ, việc dân sự. Làm tốt công tác hoà giải trong giải quyết các vụ, việc dân sự.

- Trong công tác giải quyết án hành chính: Đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử các vụ án hành chính, không để án quá hạn luật định; nâng tỷ lệ đối thoại thành các khiếu kiện hành chính.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến, công bố bản án trong TAND hai cấp; tăng cường thực hiện ứng dụng trợ lý ảo, tiến tới xây dựng Tòa án điện tử.

- Tăng cường thống nhất áp dụng pháp luật trong hoạt động xét xử. Tham gia tích cực vào việc xây dựng dự thảo luật, xây dựng án lệ; đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn xét xử, chủ động tổng hợp những khó khăn, vướng mắc về áp dụng pháp luật trong hoạt động xét xử để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; nắm bắt kịp thời và thực hiện đúng các hướng dẫn áp dụng pháp luật của TAND tối cao.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án hình sự

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, khắc phục rút kinh nghiệm về những sai sót nghiệp vụ; tiếp tục kiểm tra, giám sát đối với các bản án, quyết định được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của TAND tối cao.

- Làm tốt công tác Thi hành án hình sự, bảo đảm việc hoãn, đình chỉ, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đủ căn cứ và đúng quy định pháp luật.

4. Công tác Hội thẩm nhân dân

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định, hướng dẫn về công tác Hội thẩm nhân dân và Quy chế hoạt động, phối hợp công tác của Hội thẩm nhân dân với Tòa án; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ; tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm công tác của Đoàn Hội thẩm. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những Hội thẩm có thành tích trong công tác xét xử và các hoạt động phong trào của Tòa án nhân dân.

5. Công tác tổ chức cán bộ

- Đổi mới và nâng cao chất lượng, thực hiện có hiệu quả các giải pháp đột phá trong công tác tổ chức cán bộ. Làm tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ. Đẩy mạnh công tác phối hợp với cấp ủy địa phương trong công tác tổ chức cán bộ.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch, phát triển nguồn nhân lực của Tòa án nhân dân; chú trọng công tác đào tạo lý luận chính trị, nghiệp vụ xét xử, đào tạo chức danh tư pháp.

6. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư đúng quy định pháp luật; nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác

tiếp công dân và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; tiếp tục thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất.

7. Công tác Văn phòng, thi đua khen thưởng, quản lý kinh phí và cơ sở vật chất

- Tiếp tục duy trì, phát huy kết quả hoạt động của Tổ Hành chính tư pháp; Ứng dụng triệt để công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công việc; thực hiện tốt việc áp dụng các phần mềm trong quản lý công việc tại Tòa án.

- Nâng cao chất lượng nghiệp vụ kế toán, quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản công được giao hiệu quả, tiết kiệm, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của TAND hai cấp.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua “*Vì Công lý*”. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua và chủ đề thi đua năm 2025 do TAND tối cao phát động. Thường xuyên tổ chức lựa chọn, vinh danh Thảm phán.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động giúp đỡ, hỗ trợ xã khó khăn trong xây dựng nông thôn mới. Hưởng ứng các phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 80 năm thành lập Tòa án nhân dân (13/9/1945-13/9/2025).

8. Các phương hướng, nhiệm vụ khác

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy chế phối hợp với các cơ quan, ban, ngành địa phương trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao hiệu quả hoạt động Trang thông tin điện tử của TAND tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 của TAND hai cấp tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy Bắc Kạn
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
 - VP HĐND tỉnh;
 - Đại biểu HĐND tỉnh;
 - Lãnh đạo TAND tỉnh; (để biết)
 - TAND cấp huyện, TP.
 - Lưu: VT, HCTP (Thương).
- (Báo cáo)

CHÁNH ÁN



Lương Văn Cường

THỐNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025
CỦA TOÀ ÁN NHÂN DÂN HAI CẤP TỈNH BẮC KẠN
(Số liệu tính từ 01/11/2024 đến 30/4/2025)

Biểu 1

Kèm theo Báo cáo số: 266/BC-TA ngày 12/6/2025 của TAND tỉnh Bắc Kạn

1. Tổng các loại án:

Cấp xét xử	KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN														TỔNG SỐ			
	ÁN HÌNH SỰ					ÁN DÂN SỰ, HNGĐ, KDTM, LĐ, PHÁ SẴN			ÁN HÀNH CHÍNH			ADBPXLHC						
	Thụ lý		Giải quyết		Tỷ lệ (%)	Thụ lý (vụ, việc)	GQ (vụ, việc)	Tỷ lệ (%)	Thụ lý (vụ)	GQ (vụ)	Tỷ lệ (%)	Thụ lý (hs)	GQ (hs)	Tỷ lệ (%)	Thụ lý (vụ)	GQ (vụ)	Còn lại	Tỷ lệ (%)
	Vụ	BC	Vụ	BC														
Cấp tỉnh	48	88	34	65	70.83	88	29	33,00	2	1	50	0	0	0%	138	64	74	46,4%
Cấp huyện	190	236	162	199	85.26	527	351	66,70	1	0	0	72	72	100%	790	585	205	74,1%
Tổng	238	324	196	264	82.35	615	380	61,80	3	1	33,3	72	72	100%	928	649	279	69,9%

BIỂU CHI TIẾT CÁC VỤ VIỆC DÂN SỰ, HNGĐ, KDTM, LAO ĐỘNG, PHÁ SẴN

(Số liệu tính từ 01/11/2024 đến 30/4/2025)

2. Chi tiết các vụ, việc dân sự

Cấp xét xử	Dân sự				HN và GD				KDTM, lao động, phá sản				Tổng án dân sự, HNGĐ, KDTM, lao động, phá sản			
	Thụ lý	Giải quyết	Tỷ lệ	Số vụ việc Hòa giải	Thụ lý	Giải quyết	Tỷ lệ	Số vụ việc Hòa giải thành	Thụ lý	Giải quyết	Tỷ lệ	Số vụ việc Hòa giải thành	Thụ lý (vụ, việc)	GQ (vụ, việc)	Tỷ lệ (%)	Số vụ, việc hoà giải thành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	17	18	19	20
Cấp tỉnh	68	19	27.94	0	12	8	66.67	0	8	2	25	0	88	29	33,00	0
Cấp huyện	158	66	41.77	54	362	283	78.18	231	7	2	28.57	2	527	351	66,70	287
Tổng	226	85	37.61	54	374	291	77.81	231	15	4	26,7	2	615	380	62,00	287

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Biểu 2

DANH SÁCH CÁC BỊ ÁN ĐANG ĐƯỢC HOÃN THI HÀNH ÁN (đến ngày 30/4/2025)

STT	Đơn vị	Họ và tên	Tội danh	Số bản án, ngày, tháng, năm	Mức án	Quyết định THA	Quyết định hoãn THA	Lý do
1	TAND tỉnh Bắc Kạn	La Văn Mạo	Hiếp dâm người dưới 16 tuổi	09/2020/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2020	11 năm	12/2020/QĐ-CA ngày 01/7/2020	Số 02/2023/QĐ-CA ngày 05/7/2023	Bệnh nặng (hiện nay đang là bệnh nhân của khoa Thận nhân tạo, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn, chu kỳ lọc máu 03 lần/tuần vào thứ 3,5,7 hàng tuần)
2		Nguyễn Văn Đình	Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức	74/2021/HS-PT ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Bản án hình sự phúc thẩm số: 26/2023/HS-PT ngày 12/01/2023	10 năm 06 tháng	Quyết định thi hành quyết định tổng hợp hình phạt số: 01/2023/QĐ-CA ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn	02/2023/THAHS-QĐ Ngày 11/4/2023	Bệnh nặng (Đang điều trị tại Viện sức khỏe tâm thần và Trung tâm đột quỵ của Bệnh viện Bạch Mai)
3		Hoàng Thị Đào	Giết người	51/2021/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn	07 năm	05/2022/QĐ-CA Ngày 08 tháng 2 năm 2022	01/2022/THAHS-QĐ ngày 25/02/2022	Nuôi con dưới 36 tháng tuổi (con sinh ngày 09/9/2021)
4	Toà án nhân dân huyện Ngân Sơn	Doanh Thị Uy	Mua bán trái phép chất ma túy	14/2023/HS-ST ngày 14/6/2023	02 năm tù	27/2023/QĐ-CA ngày 24/7/2023	02/2023/QĐ-CA ngày 03/08/2023	Mang thai và nuôi con dưới 36 tháng tuổi

5	TAND huyện Na Rì	Hoàng Văn Chính	Đánh bạc	Số 18/2022/HSPT ngày 15/8/2022 của TAND tỉnh Bắc Kạn; Số 08/2022/HSST ngày 22/4/2022 của TAND huyện Na Rì; Số 31/2022/HSST ngày 21/12/2022 của TAND huyện Na Rì	16 tháng tù	Số 13/2023/QĐ-CA ngày 10/4/2023	Số 01/2023/QĐ- CA ngày 24/4/2023	Bị bệnh nặng (bệnh suy tim độ 3)
6	TAND huyện Ba Bể	Ma Văn Hoàng	Trộm cắp tài sản	Số 14/2020/HSST Ngày 26/8/2020 của TAND huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	30 tháng tù	Số 19/2020/QĐ-CA Ngày 29/9/2020	01/2022/QĐ-CA Ngày 10/01/2022	Bệnh nặng
7	TAND huyện Pác Nặm	Lý Văn Hiếu	Tàng trữ trái phép chất ma túy	16/2024/HSST ngày 28/8/2024	18 tháng tù	24/2024/QĐ-CA ngày 03/10/2024	01/2025/QĐ- CA ngày 21/4/2025	Lao động duy nhất trong gia đình

DANH SÁCH CÁC VỤ ÁN TÒA ÁN TRẢ HỒ SƠ CHO VIỆN KIỂM SÁT ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG

(Số liệu tính từ 01/11/2024 đến 30/4/2025)

Cấp Tòa án	Tên bị cáo đầu vụ	Tội danh	Điều luật	Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung (Số, ngày, tháng, năm)			Lý do trả hồ sơ để điều tra bổ sung (Theo quy định tại khoản 1 Điều 280 và khoản 3 Điều 298 BLTTHS)			Kết quả giải quyết của Viện kiểm sát			Ghi chú
				Lần 1	Lần 2	Trên 2 lần	Lần 1	Lần 2	Trên 2 lần	Chấp nhận y/c điều tra bổ sung	Không chấp nhận y/c điều tra bổ sung	Chưa có kết quả	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I. Cấp tỉnh													
1	Nguyễn Văn Hậu và đồng phạm	Lừa đảo chiếm đoạt tài sản Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức	Điểm c, khoản 2 Điều 174 Điều 341	Số 01/QĐ-TA ngày 21/4/2025			Có căn cứ để truy tố về tội nặng hơn tội danh Viện kiểm sát đã truy tố				x		CV số 196/CV- VKS-P1 ngày 22/4/2025 vv không chấp nhận trả hồ sơ
2	Lưu Văn Thoảng và đồng phạm	Vận chuyển trái phép chất ma tuý	Khoản 3 Đ250	Số 02/QĐ-TA ngày 29/4/2025 (Trả HS tại phiên toà)			Phát sinh tình tiết mới tại phiên toà			x			
II. Cấp huyện													
1	Nông Văn Hà	Lừa đảo chiếm đoạt tài sản	341	1/1/2025 ngày 2025			khoản 2 Điều 298			x			TAND huyện Bạch Thông
2	Nông Văn Hà	Lừa đảo chiếm đoạt tài sản	Khoản 1 Điều 174 Bộ Luật hình sự	Ngày 02 tháng 12 năm 2024	Ngày 14 tháng 01 năm 2025		Xét thấy: Có căn cứ cho rằng ngoài hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo còn thực hiện hành vi khác mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm	Xét thấy: Có căn cứ cho rằng ngoài hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo còn thực hiện hành vi khác mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm		x			TAND Thành phố Bắc Kạn



DANH SÁCH ÁN HỦY, SỬA DO NGUYÊN NHÂN CHỦ QUAN CỦA THẨM PHÁN

(Số liệu tính từ 01/11/2024 đến 30/4/2025)

STT	Tên vụ án, tội danh	Bản án, Quyết định của Tòa án cấp sơ cấp	Bản án, Quyết định của Tòa án cấp phúc thẩm	Quyết định Giám đốc thẩm	Cấp bị hủy, sửa	Lý do hủy, sửa
ÁN HỦY						
1	NĐ: Phan Văn Dũng BĐ: Trần Thị Tốt Tranh chấp về ly hôn, chia tài sản chung, nợ chung	Bản án số 14/2024/HNGĐ-ST ngày 18/7/2024 của TAND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn QĐ Kháng nghị số ngày 16/8/2024 của VKSND tỉnh	Bản án số 01/2025/HNGĐ-PT ngày 20/3/2025 của TAND tỉnh Bắc Kạn		Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn	Chưa xác định phần sở hữu tài sản trong khối tài sản chung, chưa làm rõ các khoản nợ trong vụ án. Cấp phúc thẩm huỷ một phần bản án về chia tài sản chung
ÁN SỬA						
1	Lê Văn Mười Ma Văn Nhật Phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" điểm b, KĐ232	ngày 12/12/2024 của TAND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn VKS huyện Chợ Đồn kháng nghị số 01/QĐ-VKSCĐ ngày 25/12/2025 đề nghị tăng hình phạt đối với 2 bị cáo	Bản án số 05/2025/HSPT ngày 28/3/2025 của TAND tỉnh Bắc Kạn		Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn	Cấp sơ thẩm quyết định hình phạt của Lê Văn Mười thấp hơn các bị cáo khác là sai phạm trong áp dụng pháp luật Cấp phúc thẩm sửa án, tăng hình phạt đối với bị cáo.

SỞ VỤ ÁN TÒA ÁN HAI CẤP BỊ KHÁNG NGHỊ VÀ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT

(Số liệu tính từ 01/11/2024 đến 30/4/2025)

STT	Tên vụ án (tội danh, quan hệ pháp luật)	Tòa án cấp Sơ thẩm bị kháng nghị	Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát	Nội dung kháng nghị	Kết quả xét xử phúc thẩm
Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Bắc Kạn					
1	NĐ: Phan Văn Dũng BĐ: Trần Thị Tốt Tranh chấp về ly hôn, chia tài sản chung, nợ chung	Bản án số 14/2024/HNGĐ-ST ngày 18/7/2024 của TAND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn QĐ Kháng nghị số ngày 16/8/2024 của VKSND tỉnh	Bản án số 01/2025/HNGĐ-PT ngày 20/3/2025 của TAND tỉnh Bắc Kạn	Chưa xác định phần sở hữu tài sản trong khối tài sản chung, chưa làm rõ các khoản nợ trong vụ án	Hủy một phần bản án về chia tài sản chung
2	Lê Văn Mười Ma Văn Nhật Phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" điểm b, KĐ232	Bản án số 51/2024/HS-ST ngày 12/12/2024 của TAND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn VKS huyện Chợ Đồn kháng nghị số 01/QĐ-VKSCĐ ngày 25/12/2025 đề nghị tăng hình phạt đối với 2 bị cáo	Bản án số 05/2025/HSPT ngày 28/3/2025 của TAND tỉnh Bắc Kạn	Hình phạt chưa tương xứng với mức độ của hành vi VPPL	Cấp phúc thẩm sửa án, tăng hình phạt đối với 02 bị cáo.
3	BẾ THỊ NON Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm Đ38, Đ50, điểm s, K1 Đ51, K1, K2, Đ65, điểm a K1 Đ244	Bản án sơ thẩm số 05/2025/HSST ngày 13/02/2025 của TAND huyện Pác Nặm Quyết định kháng nghị số 01/KN-VKS Ngày 27/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm	Bản án số 08/2025/HSPT ngày 12/6/2025 của TAND tỉnh Bắc Kạn	Bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Non 36 tháng tù treo. Quyết định kháng nghị đề nghị không áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, không cho bị cáo hưởng án treo. Giảm mức hình phạt tù 36 tháng cho bị cáo	Chấp nhận kháng nghị của VKS PN. sửa 1 phần bản án sơ thẩm Chuyển hình phạt tù sang hình phạt tiền là hình phạt chính. Xử phạt bị cáo 500 triệu



SỐ TRƯỜNG HỢP TÒA ÁN BỊ VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN KIẾN NGHỊ
(Số liệu tính từ 01/11/2023 đến 30/4/2024)

STT	Tòa án	Viện kiểm sát kiến nghị	Văn bản kiến nghị (số, ngày, tháng), nội dung	Kết quả giải quyết	Lý do
I	Kiến nghị đối với TAND tỉnh				
1	TAND tỉnh	VKSND tỉnh	Số 783/KN-VKS ngày 27/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn kiến nghị về thiếu sót trong việc ra các quyết định thi hành án hình sự đối với Hoàng Văn Thái, Lý Hoàng Nghĩa, Lê Tuấn Mậu.	Chấp nhận kiến nghị, rút kinh nghiệm và khắc phục	
2	TAND tỉnh	VKSND tỉnh	Số 01/KN-VKS-DS ngày 28/02/2025 của VKSND tỉnh về việc chậm gửi thông báo thụ lý vụ án và bản án, quyết định giải quyết cho VKS cùng cấp.	Chấp nhận kiến nghị, rút kinh nghiệm và khắc phục	
3	TAND tỉnh	VKSND tỉnh	Số 04/KN-VKS-P1 ngày 27/3/2025 của VKSND tỉnh về việc kiến nghị vi phạm trong tổ chức phiên toà xét xử trực tuyến	Chấp nhận kiến nghị, rút kinh nghiệm và khắc phục	
II	Kiến nghị đối với TAND cấp huyện				
1	TAND huyện Ngân Sơn	VKSND huyện Ngân Sơn	919/KN-VKS ngày 12/12/2024 Nội dung: Chuyển chậm 02 Quyết định đã có hiệu lực pháp luật cho Chi cục THADS	Chấp nhận kiến nghị	
2			97/KN-VKS ngày 28/3/2025 Nội dung: Vi phạm thời hạn ra quyết định Công nhận thoả thuận - Phần nơi nhận: Cuối bản án không ghi rõ gửi Cơ quan điều tra Công an huyện, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự mà chỉ ghi Công an huyện	Chấp nhận kiến nghị	

3	TAND huyện Chợ Đồn	VKSND tỉnh Bắc Kạn	số 758/KN- VKSTBK ngày 17/12/2024	chấp nhận kiến nghị	vi phạm trong công tác xét xử án hình sự
4		VKSND tỉnh Bắc Kạn	242/KN- VKSTBK ngày 11/3/2025	chấp nhận kiến nghị	vi phạm trong công tác xét xử án hình sự
5		VKSND huyện Chợ Đồn,	72/KN- VKSCĐ ngày 06/3/2025	chấp nhận kiến nghị	vi phạm trong thi hành án hình sự
6		VKSND huyện Chợ Đồn,	03/KN- VKSCĐ ngày 20/3/2025	chấp nhận kiến nghị	vi phạm trong ban hành Bản án hình sự
7	Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm	VKSND huyện Pác Nặm	137/KN-VKSPN ngày 11/3/2025 về việc chậm giao bản án, quyết định cho Thi hành án dân sự	Chấp nhận kiến nghị	Tòa án Pác Nặm gửi chậm 1 quyết định, 03 bản án đúng như kiến nghị của VKS huyện Pác Nặm
8	TAND Bạch Thông	Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông	Số 189/KN-VKSBT ngày 14/03/2025. Khắc phục vi phạm pháp luật trong thi hành án hình sự	151/CV-TA ngày 19/3/2025	Chấp nhận kiến nghị
9		VKSND Thành phố	396/KN-VKSTBK, ngày 22 tháng 4 năm 2025 Nội dung: 1. Vi phạm không đưa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vào tham gia tố tụng tại phiên tòa 2. Bản án không phân tích tính hợp pháp của hành vi người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.	Sau khi nhận được Kiến nghị, Lãnh đạo Tòa án nhân dân thành phố đã chỉ đạo kiểm tra, làm rõ nguyên nhân thiếu sót, vi phạm. Đồng thời hợp đơn vị, quán triệt và nghiêm túc tiếp thu, rút kinh nghiệm để hạn chế những vi phạm tương tự xảy ra	Chấp nhận kiến nghị

10	Tòa án nhân dân thành phố	VKSND Thành phố	01/KN-VKSTPBK, ngày 22 tháng 4 năm 2025, Nội dung: một số bản án hình sự sơ thẩm không ghi rõ đầy đủ nghề nghiệp của bị hại, đương sự, người đại diện của họ theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự 2015	Sau khi nhận được Kiến nghị, Lãnh đạo Tòa án nhân dân thành phố đã chỉ đạo kiểm tra, làm rõ nguyên nhân thiếu sót, vi phạm. Đồng thời họp đơn vị, quán triệt và nghiêm túc tiếp thu, rút kinh nghiệm để hạn chế những vi phạm tương tự xảy ra	Chấp nhận kiến nghị
11		VKSND Thành phố	Số 01/KN-VKS-DS ngày 22/01/2025 của VKSND tỉnh về việc tổng hợp vi phạm trong công tác giải quyết án dân sự (Chậm gửi QĐ cho VKS	Chấp nhận kiến nghị	
12		VKSND Thành phố	Số 01/KH-VKS-DS ngày 28/2/2025 kiến nghị tổng hợp vi phạm trong công tác giải quyết án dân sự	Chấp nhận kiến nghị	
13	TAND huyện Ba Bể	VKSND tỉnh Bắc Kạn	Số 240/KN-VKSTBK ngày 11/3/2025 về việc kiến nghị khắc phục vi phạm trong công tác xét xử hình sự	Khắc phục, rút kinh nghiệm đối với thiếu sót được chỉ ra	Việc ban hành, gửi các Bản án hình sự chưa đúng quy định của pháp luật
14		VKSND huyện Ba Bể	Số 218/KN-VKS ngày 27/3/2025 về việc kiến nghị vi phạm thời hạn chuyển giao quyết định đã có hiệu lực để thi hành án	Khắc phục, rút kinh nghiệm đối với thiếu sót được chỉ ra	Một số quyết định đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự để thi hành án.
15		VKSND huyện Ba Bể	Số 219/KN-VKS ngày 27/3/2025 về việc kiến nghị tổng hợp vi phạm đối với một số quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân	Khắc phục, rút kinh nghiệm đối với thiếu sót được chỉ ra	Một số quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân không đảm bảo thời hạn khiếu nại cho người bị đề nghị.

16	TAND Chợ Mới	VKSND huyện Chợ Mới	162/KN-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2025	Đã rút kinh nghiệm	việc không áp dụng điều luật quy định về đồng phạm, tính án phí dân sự trong vụ án hình sự không đúng
17	TAND huyện Na Rì	VKSND huyện Na Rì	Số 42/KH-VKSNR ngày 11/3/2025 kiến nghị khắc phục vi phạm trong công tác xét xử hình sự	Đã rút kinh nghiệm	
18		VKSND tỉnh, phòng 7	Số 729/KN ngày 09/12/2024 kiến nghị khắc phục vi phạm trong việc xác định thiếu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.	Đã rút kinh nghiệm	

BẢN TỔNG HỢP MỘT SỐ CHỈ TIÊU CÔNG TÁC CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
(Số liệu tính từ 01/11/2023 đến 30/4/2024)

TT	ĐƠN VỊ	Án hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan				Số án xét xử lưu động (vụ)	Hòa giải, đối thoại tại Tòa án						Xét miễn, giảm nghĩa vụ THA dân sự	CÔNG TÁC KIỂM TRA (Bản án, quyết định, hồ sơ đã có hiệu lực PL)	THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ				GIẢI QUYẾT ĐƠN THU		Số phiên tòa xét xử trực tuyến (vụ)	Tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm (vụ/số Thẩm phán)	Tổ chức phiên toà rút kinh nghiệm trực tuyến (vụ)	Bản án, QĐ công bố trên CTTĐT của Tòa án/ Số BA, QĐ thuộc trường hợp phải công bố	Đề xuất bản án, QĐ có hiệu lực là nguồn phát triển thành án lệ	Phần mềm trợ lý ảo				
		TỔNG ÁN HỦY, SỬA		Theo Luật Hòa giải, đối thoại			Theo Tổ tụng		Tổng số án hòa giải, đối thoại thành theo Luật Hòa giải, đối thoại và theo Tổ tụng		Trường hợp				Số tiền (Đồng)		Thụ lý (bị án)	Giải quyết (bị án)	Tỷ lệ (%)	Xét, miễn, giảm chấp hành hình phạt tù (Phạm nhân)						Thụ lý (đơn)	Giải quyết (đơn)	Tổng số lượt đã tương tác	Tổng số lượt đặt câu hỏi và trả lời	Số lượt công chức đã tham gia /Số TP hiện có
Án bị hủy (Vụ)	Án bị sửa (Vụ)	Số lượng (vụ)	Tỷ lệ (%)	Số vụ hòa giải, đối thoại thành/ số vụ chuyển sang hòa giải, đối thoại (vụ/vụ)	Tỷ lệ (%)	Số vụ hòa giải, đối thoại thành theo các Luật tổ tụng (vụ/vụ)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (Vụ/vụ)	Tỷ lệ (%)	Trường hợp	Số tiền (Đồng)	Thụ lý (bị án)	Giải quyết (bị án)	Tỷ lệ (%)	Xét, miễn, giảm chấp hành hình phạt tù (Phạm nhân)	Thụ lý (đơn)	Giải quyết (đơn)													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22		23	24	25	26	27			
	Cấp tỉnh	0	0	0	0	1	0	0	2/29	6,9	2/29	6,9	0	0	642	37	37	100	13	1	1	2	4	0	27	1	374	33	36/36	
	Cấp huyện	0,5	0,5	1	0,17%	4	79/79	100	287/351	81,8	366/430	85,1	4	35.374.525	0	171	171	100	0	0	0	12	20	2	211	0	2496	138	52/52	
	Tổng	0,5	0,5	1	0,15%	5	79/79	100	289/380	76,1	368/459	80,1	4	35.374.525	642	208	208	100	13	1	1	14	24	2	238	1	2870	171	88/88	